

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 2269/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp”

Thực hiện Quyết định số 2269/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp”,

Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp”, như sau:

I. MỤC ĐÍCH -YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện kịp thời, toàn diện và có hiệu quả trên địa bàn tỉnh Hòa Bình các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao trong Đề án: “Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp” phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh để chính sách bảo hiểm thất nghiệp thực sự trở thành công cụ chủ yếu quản trị thị trường lao động.

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể nội dung công việc, yêu cầu về chất lượng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Đề án.

- Xác định rõ trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án, bảo đảm việc triển khai thực hiện Đề án được thực hiện thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan, kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị thực hiện

chính sách bảo hiểm thất nghiệp, trong đó tập trung về tổ chức bộ máy và nhân sự, cơ chế tài chính, trang thiết bị của Trung tâm dịch vụ việc làm, đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu lực và hiệu quả để chính sách bảo hiểm thất nghiệp thực sự trở thành công cụ chủ yếu quản trị thị trường lao động.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giai đoạn đến năm 2025: 90% người lao động đang đóng bảo hiểm thất nghiệp bị chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc (sau đây viết tắt là người thất nghiệp) được tư vấn miễn phí khi có nhu cầu; 90% người thất nghiệp được tư vấn giới thiệu việc làm miễn phí khi có nhu cầu, trong đó 60% được giới thiệu việc làm thành công; tăng tỷ lệ người hưởng trợ cấp thất nghiệp được hỗ trợ học nghề; hoàn tất việc kết nối, chia sẻ, liên thông dữ liệu về bảo hiểm thất nghiệp giữa cơ quan lao động và cơ quan bảo hiểm xã hội; 100% nhân sự thực hiện bảo hiểm tại trung tâm dịch vụ việc làm được đào tạo nghiệp vụ và bồi dưỡng chuyên sâu; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt mức 85%.

- Giai đoạn đến năm 2030: 100% người thất nghiệp được tư vấn giới thiệu việc làm miễn phí khi có nhu cầu, trong đó 70% được giới thiệu việc làm thành công; tiếp tục tăng tỷ lệ người hưởng trợ cấp thất nghiệp được hỗ trợ học nghề, tỷ lệ người lao động đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp được hỗ trợ đào tạo để duy trì việc làm; thực hiện việc chia sẻ, kết nối thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính, thuế, lao động để nâng cao hiệu quả quản lý và thực thi chính sách bảo hiểm thất nghiệp; hiện đại hóa trung tâm dịch vụ việc làm; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt mức 90%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp

- Thường xuyên tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp, đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung kịp thời,

- Nghiên cứu, đánh giá sự liên kết giữa các chính sách về lao động, việc làm, đào tạo, tiền lương, bảo hiểm xã hội... đề xuất các chính sách để nâng cao hiệu quả của chính sách bảo hiểm thất nghiệp.

2. Hoàn thiện hệ thống tổ chức thực hiện bảo hiểm thất nghiệp đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.

- Hệ thống thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp đảm bảo tính liên kết chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị thực hiện nhằm phát huy vai trò của chính sách bảo hiểm thất nghiệp là chính sách về việc làm, quản trị thị trường lao động, tư vấn, giới thiệu việc làm, đào tạo nghề và duy trì việc làm.

- Tổ chức bộ máy thực hiện bảo hiểm thất nghiệp tại trung tâm dịch vụ việc làm đủ năng lực để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và đáp ứng nhu cầu của người lao động.

- Tăng cường tính tự chủ của Trung tâm dịch vụ việc làm, gắn với sự phát triển của thị trường lao động để chia sẻ thông tin, tăng cường kết nối cung - cầu lao động đảm bảo hỗ trợ tốt nhất cho người thất nghiệp trong bối cảnh hội nhập khu vực và thế giới.

- Xây dựng và ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp.

3. Hoàn thiện quy trình nghiệp vụ thực hiện bảo hiểm thất nghiệp

- Tiến hành nghiên cứu, đánh giá và đề nghị chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ thực hiện bảo hiểm thất nghiệp, tiến tới đảm bảo sự liên thông gắn kết với các địa phương; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện bảo hiểm thất nghiệp.

- Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, cung ứng lao động, gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm và các biện pháp hỗ trợ duy trì việc làm.

4. Nâng cao năng lực của đội ngũ thực hiện bảo hiểm thất nghiệp

- Xây dựng, hoàn thiện tiêu chuẩn về vị trí việc làm theo chức danh nghề nghiệp, đảm bảo nhân sự thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp phải có đủ năng lực và kỹ năng phù hợp để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ nhất là trong bối cảnh Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và thị trường lao động biến động nhanh chóng.

- Có kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về bảo hiểm thất nghiệp và các nghiệp vụ cần thiết khác cho đội ngũ nhân sự thực hiện bảo hiểm thất nghiệp; có cơ chế chính sách tuyển dụng, đãi ngộ nhằm thu hút đội ngũ nhân sự thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp có chất lượng cao, công bằng, minh bạch, có trách nhiệm và sự cống hiến.

5. Đổi mới cơ chế tài chính về bảo hiểm thất nghiệp

- Từng bước hoàn thiện cơ chế tài chính về bảo hiểm thất nghiệp trên cơ sở chuyển đổi trung tâm dịch vụ việc làm thành đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện tự đảm bảo chi hoạt động thường xuyên.

- Quỹ bảo hiểm thất nghiệp đảm bảo chi phí cho các hoạt động tổ chức thực hiện bảo hiểm thất nghiệp của trung tâm dịch vụ việc làm. Kinh phí thực hiện bảo hiểm thất nghiệp được xác định trên cơ sở định mức kinh tế- kỹ thuật và giá dịch vụ sự nghiệp công về bảo hiểm thất nghiệp.

- Đẩy mạnh cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và tăng cường phân cấp kinh phí thực hiện bảo hiểm thất nghiệp cho Trung tâm dịch vụ việc làm để chủ động tổ chức thực hiện bảo hiểm thất nghiệp nhằm phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của Trung tâm dịch vụ việc làm.

6. Tăng cường cơ sở vật chất trong việc thực hiện bảo hiểm thất nghiệp

- Hàng năm, kiểm tra, rà soát, đánh giá, xác định nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất để đảm bảo cơ sở vật chất tổ chức thực hiện bảo hiểm thất nghiệp chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả; xây dựng kế hoạch đầu tư trung hạn, dài hạn theo

hướng hiện đại hóa cơ sở vật chất, cụ thể số lượng trang thiết bị cho từng bộ phận thực hiện nhiệm vụ về bảo hiểm thất nghiệp tại Trung tâm dịch vụ việc làm.

- Bố trí ngân sách hàng năm đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho trung tâm dịch vụ việc làm đảm bảo việc thực hiện bảo hiểm thất nghiệp và các nghiệp vụ liên quan.

- Ban hành quy chế đầu tư, quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng thực hiện bảo hiểm thất nghiệp.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện bảo hiểm thất nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính, phương thức làm việc trong việc thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp.

- Thực hiện kết nối thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính, thuế, lao động, cơ quan bảo hiểm xã hội, người sử dụng lao động và người lao động trong việc quản lý, thu thập, tổng hợp, lưu giữ, cung cấp thông tin thị trường lao động, đối tượng tham gia và hưởng bảo hiểm thất nghiệp.

- Từng bước nâng cấp, hoàn thiện phần mềm bảo hiểm thất nghiệp đảm bảo đáp ứng theo yêu cầu của Cách mạng công nghiệp 4.0, nhằm nâng cao hiệu quả trong việc quản lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; thực hiện số hóa và điện tử hóa nghiệp vụ bảo hiểm thất nghiệp.

8. Đẩy mạnh tuyên truyền về bảo hiểm thất nghiệp

- Thường xuyên tập huấn nghiệp vụ tuyên truyền, thông tin kết hợp với tư vấn, giải đáp về chính sách bảo hiểm thất nghiệp với nhiều hình thức phong phú, phù hợp với đối tượng là người lao động và người sử dụng lao động tại các địa phương.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị tuyên truyền về bảo hiểm thất nghiệp.

9. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật tại các cơ quan, đơn vị thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp.

- Hàng năm có kế hoạch thanh tra, kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm vi phạm của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong lĩnh vực bảo hiểm thất nghiệp nhất là các hành vi trốn đóng, chậm đóng, gian lận, trục lợi bảo hiểm thất nghiệp; theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của đối tượng thanh tra, kiểm tra.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị thực hiện bảo hiểm thất nghiệp trong việc rà soát đối tượng tham gia và hưởng các chế độ bảo hiểm thất nghiệp nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp.

10. Tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm trong lĩnh vực bảo hiểm thất nghiệp.

Tăng cường học tập, chia sẻ kinh nghiệm giữa các tỉnh trong việc thực thi chính sách bảo hiểm thất nghiệp, đặc biệt là tranh thủ các nguồn hỗ trợ của các tổ chức quốc tế để nâng cao chất lượng của đội ngũ nhân sự, cơ sở vật chất, trang thiết bị... để thực hiện thành công chính sách bảo hiểm thất nghiệp.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch gồm:

1. Kinh phí chi quản lý từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp.
2. Ngân sách nhà nước.
3. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện mục tiêu của Kế hoạch;

- Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội để triển khai các nội dung của Dự án liên quan đến nhiệm vụ của ngành.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch;

- Định kỳ hàng năm, theo từng giai đoạn sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện mục tiêu của Kế hoạch.

- Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để triển khai các nội dung của Dự án liên quan đến nhiệm vụ của ngành.

- Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp để chia sẻ, kết nối dữ liệu với các cơ quan quản lý nhà nước về tài chính, thuế, lao động và bảo hiểm xã hội.

3. Sở Tài chính

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện mục tiêu của Kế hoạch

- Căn cứ khả năng ngân sách, hàng năm tham mưu cho UBND tỉnh cân đối kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

4. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp, trao đổi thông tin với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện mục tiêu của Kế hoạch.

- Thực hiện theo hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam để triển khai các nội dung của Dự án liên quan đến nhiệm vụ của ngành.

- Đề xuất với Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và Bảo hiểm xã hội Việt Nam sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp, nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong tổ chức thực hiện và ngăn ngừa, hạn chế trục lợi bảo hiểm thất nghiệp.

- Thực hiện chia sẻ, kết nối thông tin, dữ liệu về bảo hiểm thất nghiệp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội để nâng cao hiệu quả quản lý,

5. Các Sở, ngành, đoàn thể

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai các nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện mục tiêu của Kế hoạch.

Yêu cầu Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ngành, đoàn thể và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- = UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TT (50b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Toàn